

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28 – 04 - 2022

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Lil

2. Ông Nguyễn Ngọc Anh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 269/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Ấp BC, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp Ấp BC, xã Đ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Đỗ Văn T trình bày: Anh và chị Phạm Thị Ngọc H tự nguyện xây dựng hôn nhân với nhau, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Trong thời gian chung sống vợ chồng anh có 02 con chung là Đỗ Phú T1, sinh năm 1996 và Đỗ Tường V, sinh năm 1996; hiện hai con đã trưởng thành khỏe mạnh và có công việc riêng.

Vợ chồng anh đã xây ra mâu thuẫn do bất đồng ý kiến thường xuyên cãi vã nhau. Hiện vợ chồng anh đã sống ly thân hơn 01 năm nay. Xét thấy vợ chồng không thể hàn gắn được nữa nên anh yêu cầu ly hôn với chị Phạm Thị Ngọc H; Con chung đã trưởng thành khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung

không có; Nợ chung thì vợ chồng anh không thiếu nợ ai cũng như không ai thiếu nợ vợ chồng anh nên anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Chị Phạm Thị Ngọc H được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã được thông đạt hợp lệ các quyết định nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 28, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Văn T với chị Phạm Thị Ngọc H; Về con chung đã trưởng thành khỏe mạnh nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung anh T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đỗ Văn T và chị Phạm Thị Ngọc H cùng địa chỉ: ấp Bờ Càng, xã Diên Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải. Anh Đỗ Văn T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, Chị Phạm Thị Ngọc H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn T và chị Phạm Thị Ngọc H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa anh T và chị H là tự nguyện và hợp pháp. Anh T xác định hiện nay vợ chồng anh không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm lẫn nhau nên yêu cầu được ly hôn với chị H. Chị H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế vợ chồng anh T, chị H đã không còn chung sống cùng nhau và không còn yêu thương nhau, không quan tâm lẫn nhau, không muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân, thể hiện đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T và chị H.

[3] Về con chung: Anh Đỗ Văn T xác định vợ chồng chung sống có 02 con chung là Đỗ Phú Tân, sinh năm 1996 và Đỗ Tường V, sinh năm 2002. Hiện hai con đã trưởng thành khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đỗ Văn T xác định không có nợ chung và tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Đỗ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

[6] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đỗ Văn T đối với chị Phạm Thị Ngọc H.

2. Về án phí: Anh Đỗ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Anh T đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001905 ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện DH;
- Chi cục THADS huyện DH;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND xã Đ;
- Lưu: HS; VT-TA

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Ghét